

Số: *1677*/QĐ-BXD

Hà Nội, ngày *30* tháng *12* năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện các nội dung, nhiệm vụ về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả giai đoạn từ năm 2020 đến năm 2030 của Bộ Xây dựng

BỘ TRƯỞNG BỘ XÂY DỰNG

Căn cứ Nghị định số 81/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 280/QĐ-TTg ngày 13 tháng 3 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình Quốc gia về Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả giai đoạn 2019 – 2030;

Căn cứ Nghị quyết số 140/NQ-CP ngày 02 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 55-NQ/TW ngày 11 tháng 02 năm 2020 của Bộ Chính trị về “Định hướng Chiến lược phát triển năng lượng quốc gia của Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Khoa học công nghệ và Môi trường,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai thực hiện các nội dung, nhiệm vụ về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả giai đoạn từ năm 2020 đến năm 2030 thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ Xây dựng và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Ban Kinh tế Trung ương (để báo cáo);
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Công Thương, Tài chính, KH&ĐT, KH&CN, TN&MT;
- UBND, Sở XD các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Sở QHKT Hà Nội, TP HCM;
- Lưu VT, KHCNMT. *VL*

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



Lê Quang Hùng

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện nội dung, nhiệm vụ về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả giai đoạn từ năm 2020 đến năm 2030 thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1677 /QĐ-BXD ngày 30 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng)



Thực hiện Quyết định số 280/QĐ-TTg ngày 13/3/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình Quốc gia về Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả giai đoạn 2019-2030 (sau đây viết tắt là Quyết định số 280/QĐ-TTg) và Nghị quyết số 140/NQ-CP ngày 02/10/2020 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 55-NQ/TW ngày 11/02/2020 của Bộ Chính trị về “Định hướng Chiến lược phát triển năng lượng quốc gia của Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045” (sau đây gọi là Nghị quyết số 140/NQ-CP), Bộ Xây dựng xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả giai đoạn từ năm 2020 đến năm 2030 với những nội dung chính sau đây:

I. ĐỐI TƯỢNG, MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Đối tượng

Kế hoạch triển khai thực hiện sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả giai đoạn từ năm 2020 đến năm 2030 với các nội dung thuộc chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng tập trung vào ba nhóm đối tượng sau:

(1) Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong các công trình xây dựng, trong đó tập trung vào các công trình có tổng diện tích sàn từ 2500 m² trở lên thuộc phạm vi áp dụng của QCVN 09:2017/BXD – Các công trình xây dựng sử dụng năng lượng hiệu quả;

(2) Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong lĩnh vực sản xuất vật liệu xây dựng;

(3) Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong lĩnh vực chiếu sáng công cộng.

2. Mục đích, yêu cầu

(1) Quán triệt nội dung, cụ thể hóa các nhiệm vụ của Bộ Xây dựng được phân công tại Quyết định số 280/QĐ-TTg và Nghị quyết số 140/NQ-CP để tổ chức triển khai các mục tiêu, nhiệm vụ về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả liên quan đến chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng một cách hiệu quả, đạt các mục tiêu đặt ra của Chương trình Quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả giai đoạn 2019-2030 cho các lĩnh vực thuộc chức năng quản lý của Bộ Xây dựng, trong đó riêng lĩnh vực sản xuất xi măng đạt vượt mức mục tiêu tiết kiệm năng lượng đặt ra, cụ thể:

- Đến năm 2025, phấn đấu giảm 2,86% tổng tiêu thụ nhiệt năng và 8,77% tổng

tiêu thụ điện năng so với giai đoạn 2015-2018 (mục tiêu chung của Chương trình Quốc gia đặt ra là giảm 7,5% tổng tiêu thụ năng lượng lĩnh vực sản xuất xi măng so với giai đoạn 2015-2018).

- Đến năm 2030, phấn đấu giảm 14% tổng tiêu thụ nhiệt năng và 9,68% tổng tiêu thụ điện năng so với giai đoạn 2015-2018 (mục tiêu chung của Chương trình Quốc gia đặt ra đến năm 2030 là giảm 10,89% tổng tiêu thụ năng lượng lĩnh vực sản xuất xi măng so với giai đoạn 2015-2018).

(2) Kết hợp các nhiệm vụ đã được phê duyệt trong Quyết định số 280/QĐ-BXD và các nội dung, nhiệm vụ được giao theo Nghị quyết số 140/NQ-CP với việc thực hiện các nội dung, quy định của Luật Xây dựng 2014, Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Xây dựng và các văn bản hướng dẫn, Thông tư số 15/2017/TT-BXD ngày 29/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc ban hành Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia QCVN 09:2017/BXD về Các công trình xây dựng sử dụng năng lượng hiệu quả; thực hiện các nhiệm vụ về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong sản xuất vật liệu xây dựng theo nội dung của Chiến lược phát triển vật liệu xây dựng Việt Nam giai đoạn 2021-2030, định hướng đến năm 2050 và Quy hoạch khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng giai đoạn 2021-2030 và tầm nhìn đến năm 2045 và các chiến lược, chương trình, đề án, dự án có liên quan.

(3) Phân công các đơn vị trực thuộc Bộ Xây dựng thực hiện các nhiệm vụ để triển khai thực hiện Kế hoạch đảm bảo chất lượng, hiệu quả.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Xây dựng, hoàn thiện hệ thống cơ chế, chính sách, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong lĩnh vực ngành Xây dựng

- Nghiên cứu, rà soát, xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật quy định, hướng dẫn về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong lĩnh vực công trình xây dựng, sản xuất vật liệu xây dựng, chiếu sáng công cộng, trong đó có các nội dung hướng dẫn Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng.

- Phối hợp với Bộ Công Thương và các Bộ, ngành liên quan nghiên cứu đề xuất bổ sung, sửa đổi, ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả như Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, Nghị định số 21/2011/NĐ-CP ngày 29/3/2011 của Chính phủ quy định một số điều và biện pháp thi hành Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

- Nghiên cứu, đề xuất các cơ chế chính sách, xây dựng các quy định thúc đẩy sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả trong lĩnh vực sản xuất vật liệu xây dựng như Nghị định quản lý vật liệu xây dựng thay thế Nghị định số 24a/2016/NĐ-CP và Nghị định số 95/2019/NĐ-CP của Chính phủ, Quy hoạch khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng. Tập trung triển khai thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu về tiêu hao năng lượng đối với các sản phẩm vật liệu xây dựng theo quy định của Chiến lược phát triển vật liệu xây dựng Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2050.

- Tăng cường việc thực hiện và áp dụng các nội dung của QCVN 09:2017/BXD trong giai đoạn thiết kế, thẩm định thiết kế, cấp giấy phép xây dựng, thi công xây dựng, nghiệm thu công trình đưa vào sử dụng.

- Rà soát, phân tích, đánh giá các nội dung, yêu cầu về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong quá trình thẩm định dự án, xem xét, thẩm định công nghệ, quyết định đầu tư các dự án sản xuất vật liệu xây dựng, xây dựng hệ thống chiếu sáng công cộng.

2. Rà soát, bổ sung, sửa đổi, ban hành mới các Quy chuẩn, tiêu chuẩn, định mức kinh tế kỹ thuật liên quan đến sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả

- Rà soát, bổ sung, sửa đổi quy chuẩn, tiêu chuẩn, hướng dẫn kỹ thuật về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong các công trình xây dựng, sản xuất vật liệu xây dựng, chiếu sáng công cộng.

- Rà soát, xây dựng và công bố các định mức kinh tế kỹ thuật liên quan đến công tác lập dự án, tư vấn, thiết kế, thi công, xây dựng và quản lý vận hành các công trình xây dựng, cơ sở sản xuất vật liệu xây dựng.

- Rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện hệ thống các quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật, hệ thống định mức kinh tế kỹ thuật về đầu tư xây dựng, quản lý khai thác vận hành chiếu sáng công cộng sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

3. Phát triển các mô hình công trình, dự án án công trình xây dựng dân dụng, cơ sở sản xuất vật liệu xây dựng, hệ thống chiếu sáng công cộng sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả

(1) Nghiên cứu, phối hợp với các cơ quan, tổ chức, chủ đầu tư, doanh nghiệp để triển khai việc áp dụng các giải pháp quy hoạch, kiến trúc, sử dụng vật liệu, thiết bị hệ thống kỹ thuật của công trình trong giai đoạn thiết kế, thi công xây dựng, quản lý vận hành công trình và xây dựng các mô hình công trình sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, công trình xanh.

(2) Kiểm soát các dự án đầu tư về sản xuất vật liệu xây dựng theo hướng không cho phép đầu tư các dự án có công nghệ sản xuất lạc hậu, tiêu hao nhiều năng lượng, tài nguyên, gây ô nhiễm môi trường, phát thải nhiều khí thải gây hiệu ứng nhà kính. Chỉ đạo, theo dõi, đôn đốc, hỗ trợ việc ứng dụng các giải pháp công nghệ, kỹ thuật và quản lý về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong các cơ sở sản xuất vật liệu xây dựng và các doanh nghiệp sản xuất ngành Xây dựng. Tăng cường sử dụng các loại phụ gia, chất thải rắn công nghiệp thông thường trong sản xuất vật liệu xây dựng. Nghiên cứu sử dụng các lò nung clinker để xử lý các loại chất thải rắn sinh hoạt, công nghiệp, nguy hại nhằm tận dụng năng lượng từ chất thải và góp phần xử lý ô nhiễm, bảo vệ môi trường.

(3) Nghiên cứu ứng dụng các công nghệ mới có hiệu suất năng lượng cao, thông minh trong đầu tư xây dựng, khai thác quản lý vận hành hệ thống chiếu sáng công cộng đô thị. Nghiên cứu xây dựng các mô hình chiếu sáng công cộng sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

4. Đào tạo, tập huấn, nâng cao năng lực cho các đối tượng có liên quan về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả

- Tổ chức các hoạt động đào tạo, tập huấn, tăng cường năng lực cho các đối tượng có liên quan như các cơ quan quản lý nhà nước, các viện nghiên cứu, các trường đại học, cao đẳng, trung cấp nghề, các chủ đầu tư, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân tham gia công tác tư vấn quy hoạch, thiết kế, thi công xây dựng, quản lý vận hành công trình ở trung ương đến địa phương về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, phát triển công trình xanh.

- Xây dựng giáo trình, tài liệu giảng dạy về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, phát triển công trình xanh để tích hợp, lồng ghép giảng dạy trong các trường đại học, cao đẳng, trung cấp nghề của ngành Xây dựng.

5. Triển khai hỗ trợ tổ chức, doanh nghiệp chuyển giao, làm chủ và phát triển công nghệ từ nước ngoài vào Việt Nam

- Hỗ trợ các cơ quan quản lý nhà nước, các chủ dự án, các đơn vị tư vấn, đơn vị quản lý, vận hành công trình trong việc ứng dụng các giải pháp sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong quá trình đầu tư xây dựng công trình.

- Hỗ trợ các cơ sở sản xuất vật liệu xây dựng đầu tư, đổi mới công nghệ, ứng dụng giải pháp tiết kiệm năng lượng, tài nguyên trong quá trình sản xuất kinh doanh của các cơ sở sản xuất vật liệu xây dựng.

- Hỗ trợ đầu tư, quản lý hệ thống chiếu sáng công cộng theo hướng sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

6. Hợp tác quốc tế

- Tăng cường hoạt động hợp tác giữa các đơn vị, tổ chức trong nước và quốc tế để thúc đẩy việc sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong lĩnh vực tòa nhà, sản xuất vật liệu xây dựng và chiếu sáng công cộng.

- Triển khai các dự án hỗ trợ kỹ thuật với các nhà tài trợ, các đối tác có liên quan.

7. Công tác thông tin, tuyên truyền

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến để tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức của các cấp, các doanh nghiệp trong ngành Xây dựng về vai trò, vị trí và tầm quan trọng của việc triển khai các hoạt động về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

- Nâng cao nhận thức cộng đồng về sản phẩm, vật liệu xây dựng tiết kiệm năng lượng.

- Thúc đẩy các hoạt động chứng nhận, dán nhãn sản phẩm, vật liệu, công trình sử dụng hiệu quả năng lượng, tiết kiệm tài nguyên, công trình xanh.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG CHÍNH

(Phụ lục chi tiết kèm theo)

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Nguồn kinh phí thực hiện các nhiệm vụ thuộc Kế hoạch được bảo đảm từ:

Ngân sách nhà nước (thông qua kinh phí Chương trình Quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả giai đoạn 2019-2030, kinh phí sự nghiệp khoa học, sự nghiệp kinh tế, chi đầu tư phát triển...), kinh phí của doanh nghiệp, vốn hỗ trợ nước ngoài không hoàn lại của các cơ quan, tổ chức quốc tế và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ Xây dựng căn cứ những nội dung, nhiệm vụ chủ yếu trong Kế hoạch triển khai thực hiện sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả để lồng ghép, cụ thể hóa thành các mục tiêu, nhiệm vụ trong kế hoạch công tác năm của đơn vị; tổ chức kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện các nội dung liên quan của Kế hoạch.

2. Các đơn vị được giao thực hiện các nhiệm vụ quy định tại Phụ lục kèm theo Quyết định này khẩn trương xây dựng kế hoạch chi tiết hoặc lồng ghép với các Chương trình, Kế hoạch liên quan khác và tổ chức thực hiện, bảo đảm tiến độ.

3. Định kỳ hàng năm (trước ngày 31 tháng 12), các đơn vị tổ chức đánh giá tình hình triển khai và kết quả thực hiện Kế hoạch triển khai, xây dựng báo cáo gửi Vụ Khoa học công nghệ và môi trường để tổng hợp báo cáo Lãnh đạo Bộ.

PHỤ LỤC

Các hoạt động chính của Kế hoạch triển khai thực hiện sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả giai đoạn từ năm 2020 đến năm 2030 của Bộ Xây dựng.

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1677/QĐ-BXD ngày 30 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng)

Thứ tự	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian
I.	Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong các công trình xây dựng			
1.	Nghiên cứu xây dựng, lồng ghép các quy định về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng.	Vụ Khoa học công nghệ và môi trường	Các Cục, Vụ: Vụ Pháp chế, Cục Quản lý hoạt động xây dựng, Cục Giám định nhà nước về chất lượng công trình xây dựng, Cục Phát triển đô thị, Vụ Vật liệu xây dựng	2020-2021
2.	Phối hợp với Bộ Công Thương và các Bộ, ngành có liên quan nghiên cứu, đề xuất sửa đổi, bổ sung các văn bản quy định về sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả như Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, Nghị định số 21/2011/NĐ-CP và các văn bản liên quan.	Vụ Khoa học công nghệ và môi trường	Vụ Pháp chế, Vụ Vật liệu xây dựng và các đơn vị có liên quan	2020-2025
3.	Nghiên cứu soát xét, sửa đổi, bổ sung, ban hành mới các quy chuẩn, tiêu chuẩn, hướng dẫn kỹ thuật về sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả trong các công trình xây dựng.	Vụ Khoa học công nghệ và môi trường, Vụ Vật liệu xây dựng, Viện Khoa học công nghệ xây dựng, Viện Vật liệu xây dựng.	Các đơn vị có liên quan	Thực hiện thường xuyên
4.	Nghiên cứu xây dựng định mức tiêu hao năng lượng trong các loại hình tòa nhà.	Viện Khoa học công nghệ xây dựng	Các đơn vị liên quan, chủ công trình	2021-2025

Thứ tự	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian
5.	Rà soát, sửa đổi, bổ sung hệ thống định mức kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng, quản lý vận hành các công trình xây dựng nhằm sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, phát triển công trình xanh.	Cục Kinh tế xây dựng, Viện Kinh tế xây dựng	Vụ Khoa học công nghệ và môi trường, các đơn vị liên quan	2021-2025
6.	Hỗ trợ việc thiết kế, đầu tư xây dựng, vận hành các công trình hiệu quả năng lượng, công trình xanh.	Vụ Khoa học công nghệ và môi trường, Viện Kiến trúc quốc gia	Các chủ đầu tư, quản lý sử dụng công trình, Hiệp hội Bất động sản Việt Nam, các đơn vị liên quan	Thực hiện thường xuyên
7.	Đánh giá hiệu quả sử dụng năng lượng, kiểm toán năng lượng, dán nhãn công trình hiệu quả năng lượng, cấp chứng chỉ công trình hiệu quả năng lượng, công trình xanh.	Viện Khoa học công nghệ xây dựng, Viện Kiến trúc quốc gia	Các chủ đầu tư, quản lý sử dụng công trình, Hiệp hội Bất động sản Việt Nam, các đơn vị liên quan	Thực hiện thường xuyên
8.	Nghiên cứu thu thập thông tin, xây dựng cơ sở dữ liệu về sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả trong các công trình xây dựng.	Viện Kiến trúc quốc gia, Vụ Khoa học công nghệ và môi trường	Cục Quản lý Nhà và thị trường bất động sản, Sở Xây dựng các địa phương, các chủ công trình, các đơn vị liên quan	Nhiệm vụ KHCN đã giao 2020-2021 và thực hiện thường xuyên
9.	Xây dựng tài liệu, giáo trình giảng dạy, tích hợp, lồng ghép các nội dung về sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả trong các môn học, tín chỉ cho sinh viên các trường đại học, cao đẳng, trung cấp nghề khối kiến trúc, xây dựng.	Các trường đại học, cao đẳng, trung cấp nghề khối kiến trúc, xây dựng	Các Cục, Vụ, Viện có liên quan	Thực hiện thường xuyên
10.	Tổ chức Tuần lễ công trình xanh hàng năm và các hoạt động truyền thông về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả của Bộ Xây dựng.	Vụ Khoa học công nghệ và môi trường, Viện Khoa học Công nghệ	Các đơn vị liên quan	Thực hiện thường xuyên

Thứ tự	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian
		Xây dựng, Viện Vật liệu Xây dựng, Viện Kiến trúc quốc gia, Văn phòng Bộ, Báo Xây dựng.		
II	Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong lĩnh vực sản xuất vật liệu xây dựng			
11.	Nghiên cứu, đề xuất các cơ chế chính sách, xây dựng các quy định thúc đẩy sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả trong lĩnh vực sản xuất vật liệu xây dựng như Nghị định quản lý vật liệu xây dựng thay thế Nghị định số 24a/2016/NĐ-CP và Nghị định số 95/2019/NĐ-CP của Chính phủ quy hoạch khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng.	Vụ Vật liệu xây dựng, Viện Vật liệu xây dựng	Các tổng công ty, doanh nghiệp sản xuất VLXD, Sở Xây dựng các địa phương, các hội, hiệp hội về VLXD.	2020-2021
12.	Kiểm soát việc đầu tư mới các cơ sở sản xuất vật liệu xây dựng, không cho phép đầu tư các cơ sở có công nghệ lạc hậu, tiêu hao nhiều tài nguyên, năng lượng, gây ô nhiễm môi trường; Hỗ trợ các cơ sở sản xuất vật liệu xây dựng đầu tư, đổi mới công nghệ, ứng dụng giải pháp tiết kiệm năng lượng, tài nguyên trong quá trình sản xuất kinh doanh của các cơ sở sản xuất vật liệu xây dựng.	Vụ Vật liệu xây dựng, Viện Vật liệu xây dựng	Các tổng công ty, doanh nghiệp sản xuất VLXD, Sở Xây dựng các địa phương, các Hội, Hiệp hội về VLXD.	Thực hiện thường xuyên
13.	Nghiên cứu xây dựng định mức tiêu hao năng lượng trong các lĩnh vực sản xuất vật liệu xây dựng.	Vụ Vật liệu xây dựng, Viện Vật liệu xây dựng	Các hội, hiệp hội, doanh nghiệp sản xuất VLXD, Sở Xây dựng các địa phương	Thực hiện thường xuyên
14.	Nghiên cứu xây dựng các phòng thí nghiệm để đo đạc, kiểm tra, đánh giá, dán nhãn, chứng nhận các sản phẩm, vật liệu xây dựng tiết kiệm năng lượng.	Viện Vật liệu xây dựng, Vụ Khoa học công nghệ và môi trường, Vụ Vật	Các Hội, Hiệp hội, doanh nghiệp sản xuất VLXD	2021-2025

Thứ tự	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian
		liệu xây dựng		
15.	Nghiên cứu thu thập thông tin, xây dựng cơ sở dữ liệu về sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả trong lĩnh vực sản xuất vật liệu xây dựng	Vụ Vật liệu xây dựng, Viện Vật liệu xây dựng	Các hội, hiệp hội, doanh nghiệp sản xuất VLXD, Sở Xây dựng các địa phương	Nhiệm vụ KHCN đã giao 2020-2021 và cập nhật thường xuyên
III	Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong lĩnh vực chiếu sáng công cộng			
16.	Nghiên cứu rà soát, sửa đổi, bổ sung các văn bản, cơ chế chính sách về chiếu sáng công cộng như: Quyết định số 1874/QĐ-TTg về việc phê duyệt định hướng phát triển chiếu sáng đô thị Việt Nam đến năm 2025; Nghị định số 79/2019/NĐ-CP về Quản lý chiếu sáng đô thị	Cục Hạ tầng kỹ thuật	Hội Chiếu sáng Việt Nam, các đơn vị liên quan	2021-2022
17.	Nghiên cứu, xây dựng và ban hành cơ chế chính sách, quy định pháp luật đối với mô hình kinh doanh dịch vụ tiết kiệm năng lượng (ESCO) trong lĩnh vực chiếu sáng công cộng đô thị	Cục Hạ tầng kỹ thuật	Hội Chiếu sáng Việt Nam, các đơn vị liên quan	2021-2023
18.	Rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện hệ thống các quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật về chiếu sáng công cộng đô thị sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả	Cục Hạ tầng Kỹ thuật	Hội Chiếu sáng Việt Nam, Hội Môi trường Xây dựng Việt Nam, các đơn vị liên quan	2020-2023
19.	Rà soát, sửa đổi, bổ sung hệ thống định mức kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng, quản lý khai thác vận hành chiếu sáng công cộng sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả	Cục Kinh tế Xây dựng, Viện Kinh tế Xây dựng	Cục Hạ tầng Kỹ thuật, các đơn vị liên quan	2021-2025
20.	Nghiên cứu cơ chế, chính sách thúc đẩy các dự án đầu tư, sản xuất, kinh doanh về chiếu sáng đô thị sử	Cục Hạ tầng kỹ thuật	Kế hoạch - Tài chính, Hội Chiếu sáng Việt	2021-2025

Thứ tự	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian
	dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả		Nam, các chủ đầu tư, doanh nghiệp quản lý vận hành hệ thống chiếu sáng công cộng	
21.	Nghiên cứu ứng dụng các công nghệ mới có hiệu suất năng lượng cao, thông minh trong đầu tư xây dựng, khai thác quản lý vận hành hệ thống chiếu sáng công cộng đô thị	Cục Hạ tầng kỹ thuật	Hội Chiếu sáng Việt Nam, các chủ đầu tư, doanh nghiệp quản lý vận hành hệ thống chiếu sáng công cộng	Thực hiện thường xuyên
IV. Hoạt động hợp tác quốc tế; thanh tra kiểm tra; truyền thông, tập huấn, nâng cao năng lực cho các đối tượng có liên quan về sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả				
22.	Huy động, phối hợp với các cơ quan, tổ chức quốc tế, các nhà tài trợ để xây dựng, triển khai các dự án, chương trình, hoạt động hợp tác quốc tế trong lĩnh vực sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả	Vụ Khoa học công nghệ và môi trường, Vụ Hợp tác quốc tế, Vụ Vật liệu xây dựng, Cục Hạ tầng kỹ thuật	Các đơn vị liên quan	Thực hiện thường xuyên
23.	Truyền thông nâng cao nhận thức về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả cho các đối tượng có liên quan của ngành Xây dựng	Trung tâm Thông tin, Báo Xây dựng, Tạp chí Xây dựng, Vụ Khoa học công nghệ và môi trường.	Các đơn vị liên quan	Thực hiện thường xuyên
24.	Tập huấn, nâng cao năng lực cho các đối tượng có liên quan về sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả	Vụ Khoa học công nghệ và môi trường, Học viện Cán bộ Quản lý xây dựng và đô thị	Các đơn vị liên quan	Thực hiện thường xuyên